TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 103 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 24 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 119 /2019/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: **Anh Đinh Trung K** sinh năm 1991

Nơi cư trú : SN65, tổ 15, phường Đ, thành phố H, tỉnh H.

-Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Trà M**, sinh năm 1998

Nơi cư trú : Khu T, phường P, thành phố H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Anh Đinh Trung K và chị Nguyễn Thị Trà M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Anh Đinh Trung K và chị Nguyễn Thị Trà M thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: không có
- *Về tài sản chung* : không có
- *Về công nợ chung:* không có.
- Về công sức đống góp: Không có
- *Về án phí*: Anh Đinh Trung K tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho

cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh Kiên đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001917 ngày 02/5/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả anh K 150.000đồng .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường Đồng Tiến
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 87 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 13 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 58 /2019/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị V**, sinh năm 1983

-Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1969

Cùng cư trú tại: Xóm Y, xã Y, thành phố H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị V và anh Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Cháu Nguyễn Việt H, sinh ngày 14/12/2000 đã trưởng thành không đề cập giải quyết.

- *Về tài sản chung* : không đề nghị Tòa giải quyết

- *Về công nợ chung:* không có.

- Về công sức đống góp: Không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị V tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn). Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị V đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001832 ngày 14/432019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả chị V 150.000đồng .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Yên Mông
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 86 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 13 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81 /2019/TLST/HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: **Chị Hà Thị Phương N** sinh năm 1991

-Bị đơn: **Anh Đỗ Mạnh T**, sinh năm 1987

Cùng cư trú: SN40, Ngõ 72, đường M, phường T, TP H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Hà Thị Phương N và anh Đỗ Mạnh T .

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Hà Thị Phương Ng và anh Đỗ Mạnh T.
thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao chị Hà Thị Phương Ng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Đỗ Phương N, sinh ngày 02/12/2017. Anh Đỗ Mạnh T phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Ng mỗi tháng 1500.000đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng). Kể từ tháng 5 năm 2019 đến khi cháu Đỗ Phương N trưởng thành đủ 18 tuổi , anh Đỗ Mạnh T có quyền

thăm con chung sau ly hôn không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung* : không có
- *Về công nợ chung:* không có.
- Về công sức đống góp: Không có
- *Về án phí*: Chị Hà Thị Phương Ng tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ(Một trăm năm mươi ngàn đồng) Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Ng đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001870 ngày 01/4/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường Tân Thịnh
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 82 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 104 /2019/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị Q**, sinh năm 1981

-Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn H**, sinh năm 1977

Cùng cư trú: Đội 5,xóm K, xã Y, TP H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị Q và anh Nguyễn Văn H.
thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao chị Nguyễn Thị Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Quỳnh Nga, sinh ngày12/7/2002. Anh Nguyễn Văn Hân không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Q, anh H có quyền thăm con chung sau ly hôn không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung* : Tự thỏa thuận không đề nghị Tòa giải quyết

- *Về công nợ chung:* không có.

- Về công sức đống góp: Không có

- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị Q tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Q đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001899 ngày 19/4/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả chị Nguyễn Thị Q 150.000(Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Yên Mông
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 79 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 06 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 92 /2019/TLST/HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: **Chị Nguyễn Thị T**, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Đội 4, thôn H, xã D, huyện Q, tỉnh Q.

-Bị đơn: **Anh Hòang Ngọc T**, sinh năm 1986

Nơi cư trú : Số nhà A15, tổ 5, phường T, Thành phố H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 4năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Ngọc T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Nguyễn Thị T và anh Hoàng Ngọc T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao anh Hoàng Ngọc T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hoàng Ngọc Kh, sinh ngày17/2/2014. Chị Nguyễn Thị Tphải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh T mỗi tháng 1500.000(Một triệu năm trăm ngàn đồng) kể từ tháng 5 năm 2019 đến khi cháu Hoàng Ngọc Khtrưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Nguyễn Thị T có quyền

thăm con chung sau ly hôn, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung* : Không có
- *Về công nợ chung:* không có.
- *Về án phí*: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và 150.000đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001884 ngày 10/4/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh H

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường Thịnh Lang
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 78 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 02 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 85 /2019/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: **Chị Tạ Thị Thu H** sinh năm 1982

Nơi cư trú: Số nhà 07, tổ 5, phường H, Thành phố H, tỉnh H

-Bị đơn: **Anh Nguyễn Văn D**, sinh năm 1978

Nơi cư trú : Số nhà 07, tổ 5, phường H, Thành phố H, tỉnh H

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19tháng 4năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ vợ chồng: Chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao chị Tạ Thị Thu H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh ngày 13/11/2006. Giao anh Nguyễn Văn D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Văn M sinh ngày 07/ 8 /2009. Không bên nào phải

cấp dưỡng nuôi con cho bên nào, chị Tạ Thị Thu H và anh Nguyễn Văn D có quyền thăm con chung sau ly hôn, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung* : Không có
- *Về công nợ chung:* không có.
- *Về án phí*: Chị Tạ thị Thu H tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Hằng đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001868 ngày 29/3/02019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả chị Tạ Thị Thu H 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường Hữu Nghị
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 72A /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 19 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 53 /2019/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Thế C**– Sinh năm 1959

Nơi cư trú: Xóm Khụ, xã B, huyện C, tỉnh H

-Bị đơn: Chị **Lưu Thị L**– Sinh năm 1968

Nơi cư trú : Tổ 07, phường Th, thành phố H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11tháng 4năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Anh Nguyễn Thế C và chị Lưu Thị L

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Anh Nguyễn Thế C và chị Lưu Thị L thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: không có
- *Về tài sản chung :* Anh Nguyễn Thế Cvà chị Lưu Thị L tự thỏa thuận không đề nghị Tòa giải quyết
- *Về công nợ chung:* không có.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Thế C tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh C đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001827 ngày 11/3/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả anh Nguyễn Thế C 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND xã Băc Phong, Cao Phong
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÒA BÌNH** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 58 /2019/QĐST-HNGĐ	*Hòa Bình, ngày 02 tháng 4 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 57 /2019/TLST/HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2019, giữa:

-Nguyên đơn: Chị **Phạm Thị Huyền Tr–** Sinh năm 1986

Nơi cư trú: Tổ 20, phường H, thành phố H, tỉnh H

-Bị đơn: Anh **Trần Văn Doanh**– Sinh năm 1985

Nơi cư trú : Tổ 20, phường H, thành phố H, tỉnh H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,58,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25tháng 03năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:** Chị **Phạm Thị Huyền Tr** và anh **Trần Văn D**

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng*: Chị Phạm Thị Huyền Tr và anh Trần Văn D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao cháu Trần Thị Thùy D, sinh ngày 14/ 12/2010, và cháu Trần Khánh A, sinh ngày 24/02/2016 cho chị Phạm Thị Huyền Tr trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Trần Văn D không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị Tr. Anh

Trần Văn D có quyền thăm con chung sau ly hôn, không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung :* Không có
- *Về công nợ chung:* không có.
- Về Công sức đóng góp : Không có
- *Về án phí*: Chị PhạmThị Huyền Trtự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng. Được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị Tr đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai THA số 0001831 ngày 14/3/2019 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Hoàn trả chị Phạm Thị Huyền Tr 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP Hòa Bình;
- Chi cục THA DS TP Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- UBND phường Hữu nghị
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nguyệt